



THÔNG LUẬN

NGUYỆT SAN THÔNG TIN NGHỊ LUẬN

Publié par VIET NAM FRATERNITÉ, 24 Square des Cottages, 91200 ATHIS MONS
Directeur de publication: Bùi Quang Hiếu

Lá thư tòa soạn

LẠI THÊM MỘT TỜ BÁO ?

Đó có lẽ là câu hỏi, là nhận xét, là phản ứng đầu tiên của phần lớn độc giả. Chúng tôi cũng đã có nhận xét tương tự khi tìm một cái tên cho tờ báo. Thật khó mà không trùng tên với một tờ báo đang có hoặc đã có. Báo sống, báo đã chết, báo không biết còn sống hay đã chết. Chúng ta đã có vô số báo.

Vậy mà hiện nay cộng đồng người Việt, nhất là cộng đồng người Việt tại Pháp, đang thiếu báo. Trừ tờ NHÂN BẢN của Tổng hội

TRONG SỐ NÀY

1. Lá thư tòa soạn:

Lại thêm một tờ báo?

4. Vì đất nước hôm nay và ngày mai:

Để giữ thế chủ động chánh trị

Nguyễn Gia Kiêng

10. Phiếm luận:

Đỉnh cao trí tuệ

Lê Anh Tuấn

12. Mạn đàm:

Mẹ Việt Nam

Lê Mạnh Tường

14. Lá thư Sài Gòn:

Đời sống của một gia đình may mắn tại Sài Gòn

Đoàn Cơ

Thời sự quốc tế. Thời sự Việt Nam.

Tin tức cộng đồng. Thư đọc giả

Sinh viên Việt nam Paris và tờ AI HỮU của Hội ái hữu Sinh viên và Việt kiều vùng nam Paris đã sống được nhờ cố gắng vượt bức và rất đáng phục của các anh em trẻ, người Việt tại Pháp không còn tờ báo nào ra một cách tương đối đều đặn. Hai tờ báo này là những đóng góp rất quý báu (càng quý báu hơn và càng đáng duy trì hơn vì là những tờ báo đã đến với độc giả từ hơn 20 năm qua) và đã trở thành một phần của đời sống cộng đồng. Tuy nhiên, với cương vị của những tờ báo hội đoàn, hai tờ báo này cũng không thể đảm nhận vai trò cần có của một diễn đàn chính trị cho mọi lứa tuổi và mọi thành phần xã hội.

Lý do đầu tiên khiến THÔNG LUẬN ra đời là để bù đắp sự thiếu vắng đó. Nhưng còn những lý do quan trọng khác.

1. Đất nước vừa đi vào một giai đoạn lịch sử rất mới và rất đặc biệt. Đảng cộng sản Việt Nam sau nhiều năm cố tình che giấu sự thực đã lùi sát chân tường. Lần đầu tiên đảng cộng sản nhìn nhận nó có thể bị sụp đổ nếu không đổi mới. Con đường nào cho đất nước mai sau? Đó là một cuộc thảo luận vĩ đại mà cộng đồng người Việt tại Âu châu, và đặc biệt là tại Pháp - nơi tập trung nhiều phần tử có trình độ cao - phải gop phần xứng đáng. Trước tình trạng chao đảo của người cộng sản, chúng ta phải đứng lên tự xác nhận như một lực lượng đổi mới với những đề nghị cụ thể cho ngày mai, chứ không thể tự giới hạn trong sự đả kích và đe cho người cộng sản độc quyền dò dẫm tìm đường.



LẠI THÊM MỘT TỜ BÁO?

2. Chúng ta cần một tờ báo làm công cụ cho một **kết hợp dân tộc mới** mà mọi người đều mong muốn. Tiếc rằng phần đông những tờ báo đã có và hiện có không làm được công việc đó. Hoặc không có đường lối tích cực nào ngoài lập trường chống cộng. Hoặc phi chính trị. Hoặc là báo của các tổ chức tranh đấu, vừa là diễn đàn của một lập trường, vừa lại phải đề dặt tránh đụng chạm có hại cho chỗ đứng của tổ chức mình.

Ai cũng muốn đoàn kết, nhưng tại sao chúng ta vẫn chưa có đoàn kết? Là vì đoàn kết không phải chỉ là vấn đề ý chí. Đoàn kết có những giai đoạn của nó và những kỹ thuật của nó. Chưa thể có đoàn kết hành động thực sự nếu chưa có đồng thuận thực sự trên những chọn lựa căn bản cho đất nước. Nhưng làm sao đạt tới đồng thuận nếu mỗi người còn e dè không dám phát biểu một cách rõ ràng bộc trực tất cả những gì mình nghĩ?

Như vậy chúng ta cần có một tờ báo chính trị, không phải là tiếng nói của một tổ chức hay một lập trường mà là **diễn đàn của nhiều lập trường khác nhau**. Ban biên tập chịu trách nhiệm tinh thần về phẩm chất và trình độ của các bài phát biểu mà không dành trách nhiệm với các tác giả về những chọn lựa.

Nhiều người làm báo cũng đã nghĩ như vậy, và cũng đã có những tờ báo làm được như vậy, nhưng chúng ta vẫn cần nhiều tờ báo như vậy nữa.

Một sự tình cờ may mắn đã khiến chúng tôi có được sự hưởng ứng của một số người Việt có trình độ và có nhiệt tình với đất nước và có sự vô tư cần thiết. Chúng tôi tin có thể công hiến cộng đồng một diễn đàn chính trị có phẩm chất.

Một lý do khác khiến THÔNG LUẬN ra đời là chúng ta cần một lối hành văn chính trị mới. Nói chung ngôn ngữ chính trị của công đồng tỵ nạn dù đã tiến bộ nhiều vẫn chưa tách hẳn được với lối viết của miền Nam trước ngày 30 tháng tư 75. Ngược lại là lối hành văn chính trị của chế độ hiện thời lại dài dòng, nặng nề, thô kệch và chát chúa. Một văn phong mới gọn gàng, sáng sủa, giản dị và chính xác không những có ích cho sự truyền đạt ý kiến, mà còn

là một đóng góp cho văn hóa Việt Nam, đồng thời giúp ta dành thắng lợi dứt khoát trên mặt trận tư tưởng.

Chúng ta có niềm tin tưởng thầm kín là chúng ta đã có thể thực sự đạt tới đồng ý, bước đầu của đoàn kết hành động, nếu chúng ta có can đảm tham dự một cuộc thao luận bộc trực, trong đó **không có vấn đề nào cấm nêu ra, cũng không có ý kiến nào cấm bàn đến**.

Chúng ta phải nhìn nhận rằng, cho tới nay, những người chống đối lại nhà cầm quyền Hà Nội chỉ có một vũ khí duy nhất là lẽ phải. Lẽ phải ấy chúng ta phải nói lên mạnh mẽ để biến nó thành sức mạnh vô địch, thành hạt giống cho một lực lượng mới đứng lên đánh bại chế độ độc tài cuối cùng tại Việt Nam. Nếu lời nói của chúng ta không giữ chặt được lẽ phải, nếu lời nói của chúng ta bị ngỡ vực, cuộc đấu tranh của chúng ta sẽ tức khắc trở thành vô vọng. Vì vậy THÔNG LUẬN sẽ tôn trọng sự thật một cách tuyệt đối. Sẽ chỉ nói sự thật, và sẽ nói hết sự thật, ngay cả khi - ngoài ý muốn của tờ báo - sự thật có thể không làm đẹp lòng một số người. Nhưng đó lại là cái giá phải trả nếu chúng ta muốn thực sự khai thông những bế tắc làm trống ngực cho đoàn kết.

Tờ báo sẽ sống được bao lâu?

Dó chắc chắn là câu hỏi mà nhiều người tự hỏi và có quyền tự hỏi sau những gì đã xảy ra. Dó cũng chính là câu hỏi chúng tôi tự đặt ra cho mình sau khi chứng kiến những khó khăn mà những người đi trước đã gặp phải. Chúng tôi rất tiếc không thể trả lời dứt khoát vấn nạn đó. Điều chúng tôi có thể làm được là nghiên cứu những biện pháp để tờ báo sống được.

Có hai lý do khiến một tờ báo gặp khó khăn.

Lý do thứ nhứt là tài chính. Tại Pháp, giờ đây chắc không còn ai đặt vấn đề có thể kiếm lời bằng cách ra báo. Mà chắc cũng không còn ai đủ lạc quan để cho rằng ra báo có thể không lỗ. Phải sống với sự lỗ lã, và phải chuẩn bị tinh thần cũng như vật chất để tiếp tục chịu đựng. Trong chiều hướng đó, THÔNG LUẬN sẽ là một tờ báo gọn, có kích thước khiêm nhường - mỗi số trung bình 16 trang - và tự giới hạn trong địa hạt chính trị và thông tin. Với hình thức ấy và với mức chi phí tương đối thấp, nhóm chủ trương có lý do để tin tưởng sẽ không phải đình bến vì lý do tài chính. Với kích thước khiêm nhượng đó, THÔNG LUẬN không phải là một tờ báo lớn, và có lẽ sẽ không bao giờ là tờ

TIN TỨC CỘNG ĐỒNG

Bạo hành trong cộng đồng người Việt tại Mỹ.

Trong tháng 8.87, hai vụ bạo hành trầm trọng đã xảy ra trong cộng đồng người Việt tại Mỹ cách nhau 3 ngày. Một vụ có mục đích giết người nhưng nạn nhân không chết, vụ thứ hai có lẽ không nhằm mục đích giết người, nhưng lại làm một người thiệt mạng.

Ngày 6 tháng 8, tại Washington, một bọn ba tên đã đột nhập vào nhà ông Cao Thế Dung và đã bắn ba phát đạn qua cửa sổ nhà tắm. Rất may ông Dung chỉ bị một viên trúng vào vai. Ba tên khủng bố đã đào thoát.

Ông Cao Thế Dung là một người hoạt động chính trị và có viết cho nhiều tờ báo. Ông chủ trương chống cộng cũng rắn nhưng cũng tạo ra nhiều hiềm khích với những người cũng chủ trương chống cộng cũng rắn như ông. Ông đã từng tham gia Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam của ông Hoàng Cơ Minh và tổ chức Quốc Dân Đảng của ông Nguyễn Văn Chức.

Ba ngày sau, tại Santa Ana, tòa soan báo MAI bị đốt và ông Phạm Văn Tập bị chết cháy. Sau đó một tổ chức khủng bố bí mật tự xưng là Việt Nam Diệt Cộng Hung Quốc Đảng ra truyền đơn rêu rao đã đốt tòa soan báo MAI để trừng phạt báo này đã đăng quảng cáo cho một số cơ sở thương mại mà ban này cho rằng làm kinh tài cho Việt cộng. Báo MAI là một tờ báo khai thác những thi hiếu tầm thường của độc giả, như đời tư các tài tử, ca sĩ... hoàn toàn không đóng góp gì vào cuộc đấu tranh chống bạo quyền Hà Nội, cũng như vào văn hóa Việt Nam.

⇒ LẠI THÊM MỘT TỜ BÁO?

báo lớn, nhưng sẽ là tờ báo có thể đến với cộng đồng một cách đều đặn.

Lý do thứ hai là sự đóng góp về bài vở. Lý do này cũng quan trọng không kém lý do tài chánh, và đang trở thành lý do chính đưa đến sự suy yếu của các báo. Hoặc ra báo với một ban biên tập không đủ mạnh và hy vọng được sự đóng góp rồi sự đóng góp đó không tới. Hoặc có một ban biên tập khá quan lúc ban đầu nhưng rồi không bù sung được những sự ra đi vì lý do bất khả kháng hay vì không còn đồng ý về cách làm báo. Với khuôn khổ khiêm nhường được dự liệu, chúng tôi tin là đã có một ban biên tập đủ sức để cung cấp nội dung cho tờ báo. Nhưng không phải vì lẽ đó mà chúng tôi không cần đến sự đóng góp của những người tham dự mới.

Không phải là một đoàn thể có hành động cụ thể hay có chọn lựa rõ ràng, nên chúng tôi chắc sẽ ít gặp phải những hoài nghi có thể đưa đến rạn nứt, nhưng làm sao tránh khỏi những

Khác với những vụ bạo hành trước, trong đó cộng đồng người Việt tại Mỹ đã có một thái độ thu động, hay tệ hơn nữa còn có thêm như vụ mưu sát ông Trần Khánh Vân, lần này cộng đồng người Việt tại Mỹ đã lên án rõ rệt những hành động khủng bố trên đây.

Cộng đồng người Việt đã bắt đầu nhận thức rằng khủng bố là hành động thô bỉ và hèn nhát cần phải lên án.

Trễ còn hơn không.

Chiến dịch "Những người mắc nạn vì tự do"

Hệ thống truyền thanh RADIO FRANCE của Pháp cùng với Cao ủy Ty nạn Liên hiệp quốc tổ chức từ ngày 3 đến ngày 25 tháng 11.87 một cuộc triển lãm về người ty nạn trên thế giới. Nơi triển lãm là Maison de la Radio "Nhà Truyền Thanh", toa lạc tại quận 16 Paris, bên bờ sông Seine, không xa tháp Eiffel. Cuộc triển lãm này nằm trong một chiến dịch mang tên "Les Naufragés de la Liberté", tam dịch "Những người mắc nạn vì tự do".

Để mở đầu cho chiến dịch này, vào ngày 4 tháng 11, một cuộc biểu dương lớn được tổ chức trên Đảo Thiên Nga "L'île aux Cygnes" giữa sông Seine, trước mặt đài phát thanh, với sự tham dự của "Ủy ban Quốc gia Tương trợ Pháp-Việt, Pháp-Cam-bốt,

(xem tiếp trang 15)

mắt mát đóng góp vì lý do nghè nghiệp, sức khỏe, gia đình, v...v... Do đó, mỗi tham dự mới là một niềm tin mới, một lạc quan mới.

Truước khi ra mắt, THÔNG LUẬN đã chuẩn bị tinh thần và vật chất một cách nghiêm chỉnh. Vẫn đe còn lại là tùy ở sự hưởng ứng của thân hữu. Nếu quý vị nghĩ rằng một tờ báo như THÔNG LUẬN là điều nên có thì chúng tôi hy vọng quý vị nghĩ thêm rằng chúng tôi cũng đã làm những gì có thể làm và sẽ ủng hộ chúng tôi về tinh thần cũng như vật chất.

Lời sau cùng: THÔNG LUẬN sẽ không là một cạnh tranh với những tờ báo đã có hoặc sẽ có. Nó là một tờ báo khác. Nó sẽ chỉ phát hành tới thân hữu quan tâm đến tình hình chính trị, có nghĩa là tới một số độc giả rất hạn chế. Và vì nó chỉ đề cập đến những vấn đề chính trị nên nó đã nhường hoàn toàn các phạm trù văn hóa và nghệ thuật cho các tờ báo bạn.

THÔNG LUẬN

DỄ GIỮ THẾ CHỦ ĐỘNG CHÁNH TRỊ

Nguyễn Gia Kiêng

Còn lại những gì sau những đợt phe binh kiểm điểm sôi nổi cuối năm 86 chuẩn bị cho Đại hội VI của đảng Cộng sản Việt Nam? Người ta đã thấy những phát biểu gay gắt, những cáo trạng bốc lửa của những người "công sản tiến bộ".

Nhưng giờ đây tất cả đã đi vào nề nếp trở lại. Các diễn giả đã trở về với những bàn giấy, với những nhà máy ngưng hoạt động hay hoạt động lầy lè. Hoặc tiếp tục lầy metro đi làm mỗi ngày tại Paris với những ưu tư của cuộc sống hàng ngày.

Cũng có người cho rằng đã có thay đổi.

Thí dụ như đảng đã cho tiến sĩ Nguyễn Xuân Oánh làm dân biểu Quốc hội, đảng đã thay thế ba lãnh tụ cao nhất, đảng đã nới long kiểm soát đối với các sinh hoạt kinh tế gia đình, đảng vẫn tiếp tục lên án các hành vi tham ô... Đối với người tị nạn tại nước ngoài, đảng đã dễ dãi hơn trong thủ tục về thăm nhà.

Nhưng trong đại bộ phận, những người chống chế độ nói chung và cộng đồng người Việt tị nạn nói riêng đã gạt bỏ những biện pháp mà họ cho là có mục đích ve vãn để kiếm lợi chứ không phải là đổi mới thực sự.

1. Những người yêu nước và yêu chuộng tự do dân chủ có quyền phủ nhận những biện pháp gọi là đổi mới của chính quyền Cộng sản.

* Cho một mình ông Nguyễn Xuân Oánh vào một Quốc hội trong đó có tới năm trăm đảng viên Cộng sản phục tùng không điều kiện có gì đáng gọi là đổi mới? Huống chi ông Nguyễn Xuân Oánh không tương trưng cho một tiếng nói khác với tiếng nói của đảng. Từ mười hai năm qua, ông Oánh không hề phản kháng bất cứ một quyết nghị nào của đảng. Ông phục tùng hoàn toàn. Họa hiềm lâm ông đưa ra một vài "đề nghị xây dựng" rất chi tiết. Sự hiện diện của ông Oánh trong cái Quốc hội bù nhìn một trăm lẻ một

phản trắc ấy như vậy không có một ý nghĩa chính trị mấy may nào. Phải chăng nó có ý nghĩa kinh tế? Nghĩa là nó nói lên ưu tư trọng dụng hơn những chuyên viên và đánh giá nhẹ khía cạnh chính trị? Chúng ta có thể trả lời thẳng thắn là cũng không nốt. Ai biết ông Oánh đều hiểu rằng mặc dầu có bằng tiến sĩ về kinh tế, ông Oánh được biết đến như một tay ăn chơi, chồng của nữ nghệ sĩ Thanh Thúy Hàng hồn là một chuyên viên. Ông không có khả năng kinh tế nào đáng kể và ông đã chỉ nổi bật trong những năm 1963-1966 nhờ hoàn cảnh rối loạn chính trị, trong đó nếp sống phóng túng của ông đã phù hợp với cái nhân sinh quan hạ cấp của lớp tướng tá ngu dốt, thụ hưởng. Ông đã mất tất cả mọi ảnh hưởng và uy tín từ mười năm trước ngày quân Cộng sản tràn vào Sài Gòn.

* Thay thế ba lãnh tụ đã gần tám mươi tuổi cũng không có gì đáng gọi là đổi mới. Đó chỉ là việc bắt buộc phải làm vì nếu không làm thì trời đất cũng sẽ làm giúp. Huống chi những người mới lên nào có trẻ trung gi. Ông Phạm Hùng có trẻ hơn ông Lê Đức Tho được tuổi nào không? So với năm năm về trước cấp lãnh đạo của đảng có trẻ trung gi hơn không? Tệ hơn nữa, nếu những người ra đi là những khuôn mặt lịch sử thì những người mới lên lại chỉ là những khuôn mặt khủng bố và công an, những con người đã sống được và leo lên được các giai tầng của đảng nhờ đặc tính phục tùng mà không bàn cãi. Cái gì bảo đảm rằng những người chỉ có thói quen không suy nghĩ lại một sớm một chiều có thể suy nghĩ được? Cái gì bảo đảm rằng những loài cây hèn mọn quen sống dưới bóng những cây cổ thụ, cam pan với bóng tối và tầm vóc nhỏ bé lại có thể lớn lên dưới ánh mặt trời?

* Cái gì cho phép nói rằng những biện pháp dễ dãi, nới tay đổi với sinh hoạt kinh tế cá thể là một đổi mới? Trên thực tế nó chỉ là xác nhận một sự thực: đảng và nhà nước không còn kiểm soát được tình thế nữa. Sự kiện này đã có từ trước đại hội VI. Sự tùng thiểu đã đưa đến móc ngoặc và thỏa hiệp giữa công an địa phương

⇒ Đề giữ thể chủ động chính trị

và dân chúng. Sự thất bại liên tục của đảng đã làm một số đảng viên có nhiệm vụ kèm kẹp đồng bào tinh ngợ và từ chối không chịu thi hành nhiệm vụ đàn áp đồng bào và phá hoại đất nước nữa. Đại hội VI đã chỉ làm cái việc đơn giản là nhìn nhận một sự thực hiển nhiên, một chính sách đảng nào cũng không còn áp dụng được nữa mà lại còn nguy cơ làm cho sự cống phản nổ bùng.

* Đảng đã bối rối (dù chưa phải là tại tất cả mọi địa phương) giới hạn bốn tháng đồ quà tặng mà mỗi hộ được nhận từ thân nhân tại nước ngoài, nhưng đâu phải vì đảng bối rối trở thành nhân đạo không muốn ngăn cản liên lạc gia đình nữa. Trái lại đảng đã tăng một cách tàn nhẫn tiền tem thư gửi đi nước ngoài làm cho giao dịch giữa trong và ngoài nước sút kém một cách thảm. Đảng đã phải nhượng bộ vì hai lý do. Một mặt các đảng viên không hiểu nổi, và phê bình rất gay gắt, tại sao trong khi đất nước thiếu thốn đủ thứ, chính quyền lại cầm đoán quà tặng gửi về. Mặt khác, đảng gặp khó khăn khi đi ăn xin các cơ quan từ thiện quốc tế, khi bị chất vấn là tại sao một mặt đi xin thuốc, một mặt lại cầm gửi thuốc về...

* Đảng đã phải muối mặt để cho những người mà đảng đã không vờ được lúc vượt biên trở về phô trương sự giàu có với đồng bào trong nước vì đảng quá thiếu ngoại tệ, mặc dầu sự trở về của những người này đặt ra cho đảng vô số vấn đề. Đảng biết, đảng không muốn, nhưng đảng không thể nào làm khác hơn. Đảng quá cần tiền. Cái khó bó cái khôn. Đảng ở trong hoàn cảnh tương tự như vô số những người cùng khổ, nan nhẫn của chính sách của đảng, phải xếp hàng bán máu để mua gạo, mặc dầu dư biết là số gạo ấy không tạo nỗi lượng máu bán đi.

* Nhưng điều đáng lưu ý nhất trong các biện pháp "cởi mở" của đảng cộng sản là không hề có một văn kiện pháp lý nào quy định. Như vậy đảng vẫn dành trọn quyền bối rối đi một sorm một chiều ngay khi đảng tự cảm thấy có đủ sức mạnh.

Điều đó chứng tỏ rằng tất cả những gì mà đảng rêu rao là biện pháp canh tân thực ra chỉ là nhượng bộ tạm thời.

Và lại, chỉ giới hạn ở những chi tiết vụn vặt.

Tren những vấn đề cơ bản như địa vị độc

tôn của chủ nghĩa Mác Lénin, địa vị độc tài của đảng, tình đoàn kết chiến đấu với Liên Xô, quyền tư hữu, quyền kinh doanh, quyền đối lập chính trị, v.v... đảng vẫn không hề thay đổi.

Vì thế mà những người chống đối đảng công sản, những người thực sự yêu chuộng chân lý và tự do dân chủ có tất cả mọi lý do để gạt phăng một cách thản nhiên những biện pháp ve vãn đó.

2. Nhưng phải có lập trường cụ thể và rõ rệt.

Tuy nhiên, phải nhìn nhận là đã có thay đổi. Thay đổi vụn vặt, thay đổi tạm bợ, thay đổi để ve vãn, thay đổi để kiểm soát trong thế túng quẫn giật gáu vá vai. Thay đổi vì bị bắt buộc phải nhượng bộ thực tế. Thay đổi vô nghĩa lý. Thay đổi cho có lệ, để khỏi phải thay đổi thực sự.

Nhưng có thay đổi.

Và ta phải có thái độ nghiêm túc và chính xác đối với những thay đổi ấy. Nếu không, ta có thể xuất hiện dưới mắt một số người, dưới mắt một phần của dư luận quốc tế, như một khối người bất động trước sự chuyên động của chính quyền cộng sản.

Vấn đề không phải không đặt ra. Nhiều tờ báo đã nói đến những biến chuyển tại Việt Nam. Thậm chí một số bài trên các báo việt ngữ của người chống cộng đề cập đến thành phần lãnh đạo mới tại Việt Nam như là nhóm "canh tân".

Chúng ta có những lý lẽ vững vàng để chứng tỏ tính cách cuối của những canh tân đó, nhưng chúng ta sẽ thuyết phục dư luận quốc tế, sẽ trấn tĩnh tam lý cộng đồng tị nạn, và nhất là sẽ thức tỉnh những người cộng sản đang muốn thực sự đổi mới một cách dễ dàng hơn nhiều nếu chúng ta vạch rõ thế nào mới là thay đổi thực sự, để người ta nhờ đó thấy được sự nhỏ nhoi, vụn vặt, giả tạo của cái mà tập đoàn đương quyền rêu rao là những biện pháp đổi mới.

Chúng ta sẽ xuất hiện như một lực lượng đổi kháng xây dựng có trách nhiệm, chứ không phải như những người chỉ chống đối để chống đối.

Bí quyết của mọi cuộc đấu tranh, kể cả cuộc đấu tranh vũ trang, vẫn là luôn luôn có một giải pháp cho sự hòa dịu. Trong các lực lượng kháng chiến trên thế giới, UNITA của Angola là

⇒ Để giữ thế chủ động chánh trị

kháng chiến gây nhiều bối rối cho người cộng sản nhất. Nhưng UNITA lúc nào cũng có lập trường đê thương thuyết, đê đi đến chấm dứt chiến tranh bằng thỏa hiệp. Chính vì thế mà UNITA được cảm tình của thế giới vì họ xuất hiện như những người chiến đấu trên lập trường yêu chuộng hòa bình.

Vậy thì ta cũng cần có lập trường của ta trên những đổi mới cần phải có để đạt căn bản cho một hòa giải dân tộc.

Thực ra, chỉ trừ một số người say mê bạo lực, ai cũng thực sự muốn hòa giải. Người trong một nước mà phải chống đối nhau một cách khốc liệt chẳng qua là chuyện chẳng đáng đừng. Đổi thoại với nhau, thỏa hiệp với nhau, là điều mà mọi người phải mong muốn.

Nhưng thỏa hiệp chỉ có thể có với kẻ biết điều, và đổi thoại chỉ có thể có trên căn bản lành mạnh.

3. Năm điều kiện căn bản để có thể nói tới hòa dịu.

Xét cho cùng thì vấn đề của nước ta là chính sách thù hận và độc đoán của đảng cộng sản đưa đến chia rẽ dân tộc và cõi lập trên cộng đồng quốc tế, là lối quản lý tòi dở độc đoán đưa đến sự tẩy chay và chống đối của dân chúng làm tê liệt mọi sinh hoạt trong nước.

Đổi mới trước hết là nhầm vào hòa giải dân tộc và bình thường hóa quan hệ giữa người Việt với người Việt.

Hiểu như vậy thì không thể nào có thể nói tới hòa dịu và đổi thoại giữa ta và chính quyền cộng sản nếu những điều kiện tiên quyết chưa được thực hiện.

Những điều kiện đó là:

Điều kiện thứ nhất: là phải long trọng chấp nhận nguyên tắc nhà nước pháp trị.

Dân tộc Việt Nam là một dân tộc lớn, có lịch sử dài và vẻ vang, có trình độ chánh trị cao, xứng đáng được đối xử như những người lớn. Người Việt Nam phải biết chắc chắn mình có quyền gì, được làm những gì và không được làm những gì, và có những đảm bảo nào. Dân tộc Việt Nam không thể chấp nhận một nhà nước cai trị bằng khẩu hiệu và nghị quyết tùy theo hứng của những ông quan cộng sản như hiện nay. Đó

là một quan niệm nhà nước lối thời, cỏ hủ, không văn minh cần phải chấm dứt ngay tức khắc.

Điều kiện thứ hai: là phải long trọng xác nhận và thực hành nguyên tắc bình đẳng về mặt chánh trị giữa mọi người Việt Nam.

Mọi người, mọi tổ chức chánh trị dù theo khuynh hướng nào đều có quyền tham dự một cách bình đẳng vào vận mệnh đất nước và đều có thể tiến lên địa vị lãnh đạo nếu được nhân dân tín nhiệm qua bầu cử tự do.

Người cộng sản có thể coi yêu nước là yêu chủ nghĩa xã hội, cũng như người khác có quyền coi yêu nước là yêu tự do kinh doanh, nhưng không ai có quyền áp đặt quan điểm của mình lên trên người khác.

Bản hiến pháp của chế độ cộng sản hiện nay quy định đảng cộng sản là lực lượng duy nhất lãnh đạo đất nước, chủ nghĩa Mác-Lênin là chủ nghĩa duy nhất được hiện diện tại Việt Nam, và mọi sự chống đối đảng cũng như chủ nghĩa Mác-Lênin đều bị trừng trị.

Bản hiến pháp đó phải bỏ đi và phải được thay thế bằng một hiến pháp mà trong đó nguyên tắc dân chủ đa nguyên phải được long trọng xác nhận.

Không thể có những người Việt Nam đương nhiên được quyền lãnh đạo và những người Việt Nam khác đương nhiên phải tuyệt đối phục tùng. Đó là một quan niệm vua quan phong kiến không còn chỗ đứng trong loài người tiến bộ.

Điều kiện thứ ba: là phải long trọng xác nhận một chính sách đối ngoại thực sự không liên kết.

Việt Nam đã tốn quá nhiều xương máu để đánh độc lập, do đó mọi chính sách làm thương tổn đến độc lập dân tộc đều là một sự phản bội.

Những hiệp ước liên minh quân sự mà đảng cộng sản đã ký trên thực tế biến Việt Nam thành một thứ tiểu bá quyền địa phương; một mặt cho phép Liên Xô có quyền đem quân vào Việt Nam, một mặt cho phép Việt Nam can thiệp quân sự vào Lào và Campuchia. Những hiệp ước liên minh quân sự đó phải được bãi bỏ. Nước Việt Nam quá yêu chuộng độc lập để có thể một mặt đê cho Liên Xô xâm phạm độc lập của mình, một

⇒ Để giữ thế chủ động chánh trị

mặt lại xâm phạm độc lập của hai nước láng giềng.

Nước Việt Nam cần có một bộ mặt hiền hòa để được cộng đồng thế giới chấp nhận như một quốc gia có thể giao thương được. Chỉ có thế Việt Nam mới ra khỏi sự cô lập hiện nay và thoát khỏi cái thế bí bách chết mội đường trong khối COMECON.

Về sự tham dự của Việt Nam trong khối COMECON, nếu các nước xã hội chủ nghĩa chấp nhận sự có mặt của một quốc gia dân chủ đa nguyên và vẫn giao dịch một cách tự do với các nước khác, sự tham dự đó có thể tiếp tục.

Điều kiện thứ tư: là phải thành thực hàn gắn những đỗ vỡ tinh thần và vật chất mà chính sách độc đoán và bất dung của chế độ cộng sản đã gây ra.

Phải trả tự do ngay lập tức cho các tù nhân chánh trị.

Phải long trọng phục hồi danh dự, quyền công dân đầy đủ và trọn vẹn cho những người đã bị tù đầy vì đã tham gia vào quân đội, chính quyền Miền Nam, hay các đảng phái. Phải bồi thường ít nhất là một cách tương trưng những thiệt hại tinh thần và vật chất mà họ đã phải chịu một cách trái phép.

Đảng cộng sản hiện nay có một cách nhận lỗi rất quái gở. Một mặt họ nhìn nhận cách đối xử với những người thuộc miền nam trước đây là sai lầm, một mặt khác họ lại rêu rao rằng dầu sao họ vẫn còn nhận đạo hơn nhiều so với cách mà người Pháp đã đối xử với bọn theo Đức Quốc Xã sau thất bại của Hitler..

Đó không phải là một cách nhận lỗi. Đảng cộng sản vẫn tiếp tục trích thượng coi tất cả những nạn nhân của họ là phản quốc. Thứ ngôn ngữ xác xược ấy không thể chấp nhận được. Nó không hòa giải dân tộc, nó còn ngoáy dao vào vết thương. Đó chỉ là thỏa mạ sau khi đã đàm thương.

Xử dụng thứ ngôn ngữ khích khích này, người cộng sản đã bọc lót tham tam không muốn hòa giải và hòa hợp dân tộc của họ. Họ cũng chứng tỏ lòng dạ hẹp hòi và ý thức thấp kém của họ. Và hơn lúc nào hết, người Việt Nam cần hòa giải với nhau để cùng chung sức chung lòng đưa đất nước ra khỏi tình trạng tồi tệ ngày hôm nay.

Điều kiện thứ năm: là nhìn nhận một thực thể Việt Nam hải ngoại.

Kể từ ngày 30-4-1975, một triệu người Việt Nam đã phải miến cưỡng bỏ nước ra đi vì chính sách hà khắc của đảng cộng sản. Dù họ có lập lại được cuộc sống tại nước ngoài, cố hương vẫn còn day dứt như một vết thương chưa lành. Những người này cần được nhìn nhận quyền công dân tức khắc và trọn vẹn, cho họ cũng như cho con cái họ sinh ra tại nước ngoài.

Bất cứ một chính phủ Việt Nam nào sau này cũng phải khuyến khích giúp đỡ sự giao thông giữa trong và ngoài nước và nhìn nhận sự hiện hữu của một thực thể Việt Nam tại hải ngoại.

Có thể là trong đại bộ phận những người đã ra đi sẽ không về sinh sống tại Việt Nam nữa, nhưng cộng đồng người Việt hải ngoại sẽ là những đầu cầu khoa học, kỹ thuật, văn hóa, thương mại vô cùng quý báu cho sự nghiệp phát triển đất nước mà một chính phủ Việt Nam khôn ngoan nào cũng phải săn sóc an cần.

Chúng ta thách đố chính quyền cộng sản. Nếu thực sự họ muốn đổi mới, thì đó là năm điều kiện tiên quyết. Còn nếu không, tất cả chỉ là những biện pháp ru ngủ. Những điều kiện đó là những điều kiện rất khiêm nhường, rất hợp lý hợp tình. Những điều kiện của một sự hòa giải và hoà hợp dân tộc thực sự để chung sức chung lòng đưa đất nước ra khỏi cảnh nghèo khổ và bế tắc. Trước khi đảng cộng sản chấp nhận và thực hiện những điều kiện trên đây, mọi thái độ thỏa hiệp đều chỉ là đầu hàng trá hình, đều chỉ có tác dụng tệ hại là khuyến khích đảng cộng sản trong thái độ ngoan cố, và do đó đều phải bị lên án nghiêm khắc.

Có nhiều người sẽ nói rằng những điều kiện đó dù sao cũng không thể chấp nhận được đối với người cộng sản, vì như vậy không khác gì đòi người cộng sản hết là người cộng sản.

Nhưng có phải là lỗi tại ta không nếu người cộng sản không thể chấp nhận ngay cả những đòi hỏi hợp tình hợp lý nhất? Đó chỉ là cái giá tối thiểu phải trả để thực hiện mục tiêu hòa đồng dân tộc và đưa đất nước ra khỏi tình trạng thua kém, mục tiêu mà chúng ta nhất định phải theo đuổi.

Về mặt chánh trị, khi mà ngay cả những



THỜI SỰ... THỜI SỰ... THỜI SỰ

Vận động ngoại giao về Cam-bốt.

Tháng 10.87 đã mang đến nhiều hy vọng cho những người tha thiết đến vấn đề Cam-Bốt nói riêng và Đông Dương nói chung. Tại New York, Đại hội đồng Liên hiệp quốc đã thông qua bản quyết nghị lên án sự hiện diện của quân đội nước ngoài tại Cam-bốt, nhưng chuyên này đã trở thành thông lệ vì từ 9 năm qua, năm nào cũng có một bản quyết nghị tương tự. Điều đáng chú ý là những vận động gần đây của ông hoàng Sihanouk, của các nước ASEAN và của chính quyền Hun Sen do Hà Nội bảo trợ.

Tưởng cũng nên nhắc lại cuốn phim những diễn biến từ mấy tháng qua về vấn đề Cam-Bốt:

-Tháng 5-87: Ông Sihanouk tuyên bố "tạm nghỉ" lãnh đạo liên minh 3 thành phần kháng chiến

Khmer (phe Sihanouk, phe Sonn San và phe Khmer đỏ) để rảnh tay vận động riêng.

-Giữa tháng 7: ngoại trưởng Indonesia Mochtar Kusumaatmadja, đại diện Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) gặp ông Sihanouk ở Bình Nhưỡng.

-Cuối tháng 7: vẫn ông ngoại trưởng này qua Việt Nam gặp nhà cầm quyền Hà Nội, đại diện cho 3 nước Đông Dương. Kết quả rất cụ thể: tổ chức một "tiệc rượu" để các phe phái Cam-Bốt gặp nhau, không điều kiện tiên quyết, không có sự tham gia của nước ngoài. Các phe phái ở đây phải hiểu một bên là Hun sen, chính quyền do Hà Nội đỡ đầu, một bên là phe kháng chiến gồm 3 thành phần. Sau đó sẽ tổ chức buổi họp khác, với sự tham gia của các nước lân cận, trong đó có Việt Nam. Điều đáng chú ý ở đây là Hà Nội đã phải nhượng bộ một bước quan trọng, đó là cho phép đàn em Hun Sen được nói chuyện với phe Khmer đỏ, điều mà trước đây bị xem như tối kỵ.

-Giữa tháng tám: họp các ngoại trưởng ASEAN. Các hội viên đồng ý bày "tiệc rượu", nhưng lại kèm

⇒ Để giữ thế chủ động chánh trị

đòi hỏi hợp tình hợp lý nhất cũng đe dọa sự sống còn của một đảng, thì phải kết luận rằng chính đảng đó không còn chỗ đứng chứ không phải là những đòi hỏi đó không nên đặt ra.. Chính đảng đó phải tự hóa thân để phù hợp với tình huống mới. Hay sẽ bị đào thải.

Một lập trường yêu nước và quang đại.

Nhưng sự thực có phải là đảng cộng sản hoàn toàn không có lối thoát không? Họ có lối thoát và thực ra chỉ có một lối thoát. Một lối thoát vinh quang. Đó là lối thoát trong lòng dân tộc. Lối thoát duy nhất đó là thẳng thắn chấp nhận nguyên tắc dân chủ thực sự. Đảng cộng sản có thể mất chính quyền và có lẽ sẽ mất chính quyền, nhưng họ vẫn còn tồn tại được như một lực lượng chánh trị, và chắc chắn còn giữ được chỗ đứng về vang của một đảng tuy đã làm nhiều sai phạm nhưng cũng đã có công thống nhất được đất nước và mở đường cho dân tộc đi vào một quỹ đạo tiến bộ.

Điều quái gở là đảng cộng sản không nhìn nhận lối thoát hiển nhiên đó. Và thay vì đi tìm một lối thoát vinh quang trong lòng dân tộc, họ cứ loay hoay đi tìm một lối thoát trên đầu dân tộc, một lối thoát mà họ sẽ không bao giờ làm được, để rồi thời gian càng qua đi, chỗ đứng của họ càng trở thành tuyệt vọng.

Từ mươi hai năm qua đất nước ta như một con tàu điện cứ tiến sâu mãi vào vùng bão tố. Đoàn thủy thủ vô ý thức lúc đầu thì han hoan hồn hồn không biết rằng mình đang đem chính mình và hành khách vào chỗ chết. Sau đó vì con tàu lắc lư quá mạnh, sóng gió trở thành mãnh liệt, viên thuyền trưởng bắt đầu hoảng sợ và tìm cách cứu nguy bằng cách điều tra xem nhà bếp có ăn vụng không, phòng thủy thủ có được quét dọn sạch sẽ không, rồi ra lệnh sơn lại boong tàu. Nhưng con tàu vẫn lùng lững đi vào chỗ chết.

Con tàu đó là đất nước ta. Và cuộc tranh đấu của những người yêu nước là đổi hướng đi của con tàu đó, để cứu nó và đưa nó đến bến bờ.

Chúng ta muốn cứu con tàu đó và những người trên đó vì đó là dân tộc ta. Ta muốn cứu hành khách. Nhưng ta cũng muốn cứu luôn cả đoàn thủy thủ tệ hại này vì đâu sao, dù họ coi ta là thù nghịch, ta vẫn xem họ là anh em ruột thịt.

Với tình cảm quang đại ấy, ta xứng đáng để thắng trong cuộc đấu tranh cứu nước.

Nguyễn Gia Kiêng

Thông Luận 0 - 11.87

VẬN ĐỘNG NGOẠI GIAO VỀ CAM-BỘT

thêm 2 điều kiện tiên quyết. Một là phải thảo luận trên căn bản đề nghị 8 điểm của ông hoàng Sihanouk đưa ra trước đây, hai là Hà Nội phải tham gia thảo luận ngay trong "tiệc rượu" kỳ này (có thể dưới hình thức hai "tuần" rượu, "tuần" đầu chỉ có Hun Sen, "tuần" sau có Hà Nội). Hà Nội bác bỏ, thế là mọi người mất cơ hội thưởng thức rượu Indonesia!

Ông hoàng Sihanouk bắt đầu nỗi sùng vì chuyên của Cam-bốt mà cứ do những nước khác giải quyết. Ông bèn quyết định vân động riêng. Khi qua Paris hồi tháng trước, ông đã bắn tiếng mời Hun Sen qua Pháp gặp ông ta tại một nhà riêng ở Fère-en-Tardenois tại vùng phụ cận Paris, nhưng cũng kèm thêm hai điều kiện. Một là Hun Sen phải trả lời chính thức bằng một văn kiện, diễn nôm ra là "phải làm đơn xin được yết kiến hoàng tử", hai là nội dung thảo luận phải được công bố cho dư luận.

Về phía Hun Sen cũng vội vàng phô biến một "kế hoạch hòa bình" ngày 8 tháng 10 vừa qua. Thời điểm phô biến kế hoạch này - vài ngày trước khi Liên Hiệp Quốc họp về vấn đề Cam-bốt - có thể cho người ta nghĩ rằng đây chỉ là đòn ve vãn quốc tế. Nếu chỉ có vậy thì là một thất bại ê chề. Tuy nhiên, trong kế hoạch này của Hun Sen, cũng có những điểm đáng chú ý. Một là đề nghị một cuộc tổng tuyển cử có quốc tế giám sát sau khi Hà Nội rút hết bộ đội vào năm 1990 như đã hứa. Hai là sẽ dành cho ông Sihanouk một chức vụ cao trong chính phủ liên hiệp tương lai. Ba nữa là - và điểm này chắc ông Sihanouk rất khoái - lần đầu tiên Hun Sen gọi ông Sihanouk bằng ông hoàng!

Và gần đây nhất, trong một cuộc phỏng vấn dành cho Pháp Tân Xã ngày 20 tháng 10 vừa qua, Hun Sen đã tuyên bố chính thức nhận lời mời của Sihanouk, và cuộc gặp gỡ có thể sẽ được tổ chức vào tháng 12 năm nay. Cũng nên biết rằng ông Hun Sen không thể qua Pháp với tư cách thủ tướng, vì Pháp không nhìn nhận chính quyền do Hà Nội dựng lên. Có thể ông ta sẽ qua dự đại hội đảng cộng sản Pháp vào đầu tháng 12 theo lời mời của đảng này, và sẽ gặp ông Sihanouk vào dịp đó.

Tình thế đã đến lúc mà các cường quốc cũng như các quốc gia liên hệ trực tiếp đến vấn đề Đông Dương đi đến một đồng thuận: phải giải quyết vấn đề bằng đường lối chính trị.

Nhân quyền ?

Theo bản công bố mới nhất của cơ quan Amnesty International, nước Pháp bị đưa vào danh sách những quốc gia vi phạm các điều khoản của bản tuyên ngôn quốc tế nhân quyền. Sở dĩ nước Pháp được nêu danh vì họ đã trực xuất một số người Basques tị nạn chính trị trở về Tây-Ban-Nha.

Thế còn tại nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, người ta có đến đây mà xem nhân quyền được "tôn trọng" như thế nào không nhỉ?

Nhà tư tưởng Nguyễn Văn Linh

Được giới thiệu như một Gorbatchev của Việt Nam, Nguyễn Văn Linh đã trả lời phóng viên báo Time về vấn đề "đổi mới" tại Việt Nam.

Linh nói: "Chúng tôi đã phạm những lỗi lầm to tát trong các cố gắng xây dựng đất nước. Böyle giờ chúng tôi đã thấy đâu là lỗi lầm và cái giá phải trả cho các lỗi lầm đó. Chúng tôi đã muốn xây dựng xã hội chủ nghĩa mà không trải qua giai đoạn chuyển tiếp cần thiết của phát triển xã hội tư bản. Ngày nay chúng tôi đang sửa chữa những sai lầm này, bắt đầu bằng cách quét sạch chế độ tập quyền trung ương, cái guồng máy đã tạo ra không biết bao nhiêu đau khổ cho dân tộc chúng tôi. Chúng tôi cũng đang sa thải những cán bộ không có khả năng và lén ám các kẻ đã lợi dụng quyền hành. Các cấp lãnh đạo mới của chúng tôi đều được trang bị bằng những lý tưởng trong sáng và một bầu nhiệt huyết vô tư..."

Như vậy, theo Linh, quét sạch những kẻ bất tài tham ô trong đảng là thực hiện kinh tế phát triển tư bản.

Lý thuyết gia thiên tài!

Biến động tại Tây Tạng.

Tin Lhassa, thủ đô Tây Tạng. Dãy loạn tấn công công an Trung Quốc của hàng ngàn dân Tây Tạng. Công an tái lập trật tự bằng tiểu liên AK-47, làm 6 người chết, hơn 10 người khác bị thương.

Theo nguồn tin của những du khách nhân chứng thì cuộc dậy loạn đã xảy ra vào sáng thứ năm 1 tháng 10, sau cuộc hành hung và bắt bớ 22 vị tăng sĩ khi các vị này tuần hành chung quanh thánh điện Jokhang với cờ Tây Tạng và hô khẩu hiệu "Tây Tạng là một nước tự do và độc lập". Cũng nên nhắc lại là một cuộc biểu tình tương tự đã xảy ra vào ngày 27 tháng 9 và đã bị đàn áp ngay sau đó. Sự kiện này cho thấy sự nổi dậy đòi độc lập của nhân dân Tây Tạng ngày càng mạnh mẽ.

Trong số những người bị bắt giữ, người ta thấy có 2 người Mỹ với tội "tác nhân khiêu khích". Những người ngoại quốc khác chụp hình cuộc dậy loạn cũng bị bắt giữ, nhưng đã được thả ngay sau đó và được phép rời Tây Tạng. Không hiểu những cuốn phim chụp vụ bạo động có được hưởng chính sách cởi mở và dân chủ hóa của nhà nước Trung Hoa hay không?

Điều đáng lưu ý là cuộc dậy loạn đã được phát hình trên dài truyền hình nhà nước, 3 ngày sau!

Thế cũng là đã có tiến bộ.

(xem tiếp trang 15)

ĐỈNH CAO TRÍ TUỆ

Lê Anh Tuấn



Tri bì trí kỷ bách chiến bách thắng! Theo lời các cụ dạy bèn mua ngay một tờ Đoàn Kết của anh chị em Việt kiều yêu nước đọc thử, hóa ra hay đáo đẽ!



Đáng kể nhất phải là bài "Phỏng vấn anh Nguyễn Khắc Viện", không biết năm nay "anh" được bao nhiêu niên rồi mà đã về hưu được mấy năm, còn nhìn trong hình thì phải lên đến hàng cụ! Nhưng nhờ nay là thời dân chủ nhân dân do đó cụ chỉ được gọi là "anh" cho thêm phần thân mật! Thế cũng tốt thôi!

Bài phỏng vấn khá dài, "anh Viện" than thở: trong nhiều năm, với những nguyên tắc và phương châm sai lầm về tổ chức, nhiều phần từ cơ hội, kém năng lực, tham nhũng, thậm chí xảo trá dùng những thủ đoạn để áp bức kẻ dưới, đã được đưa lên những chức vụ quan trọng. Việt kiều yêu nước từ bé đã được bố mẹ chạy chọt để đưa sang tay di học trốn lính, từ nào tới giờ cứ ngỡ đảng ta ưu việt, cán bộ ta toàn là đỉnh cao trí tuệ loài người, thế mà lại có những phần tử xấu xa thế à, chắc tư bản để quốc nó gài người vào đây.

Sau khi nói ba điều bốn chuyện, anh Viện hết lời ca ngợi Liên Xô, những tiến bộ đổi mới ở Liên Xô làm anh rất phấn khởi. Anh nói trước kia muốn biết rõ những gì xảy ra bên ấy phải xem báo phương tây, nay không cần nữa, báo chí Liên Xô nay phong phú hơn nhiều! Vì thế để đừng ai biết rõ những gì xảy ra bên ta, ta không nên để cho tụi báo chí phương tây vào, còn tụi ký giả Việt Nam ty nạn lại càng phải cấm cửa kỹ hơn, vì tụi nó biết nói tiếng Việt, chắc lôi thôi то!

Ca ngợi Liên Xô chưa đủ, anh còn khoe cùng với anh Huyền Giang - anh này thì không biết già trẻ lớn bé thế nào - hai anh viết sách ôn lại lịch sử 70 năm của Liên Xô với những tư liệu mới nhất mà anh cho là kho tàng kinh nghiệm, là một viện trợ hết sức quý báu (!). Hóa ra hai anh từ trước đến nay đã học nhiều bài lịch sử Liên

Xô mà chưa thuộc, nay nhờ báo chí Liên Xô phong phú hơn, mấy anh mới thấy được rõ ràng nên hai anh ôn lại lịch sử Liên Xô một lần nữa cho chắc ăn!



Đó mới chỉ là ảnh hưởng gián tiếp thôi, còn trực tiếp mới thật là vĩ đại! Văn theo lời anh Viện, ký kết giữa hai ông Nguyễn Văn Linh và Gorbatchev vào tháng 5-1987 đưa một phương thức mới trong quan hệ Việt-Xô: không viện trợ như trước nữa mà tiến tới những hình thức phân công quốc tế, hợp tác sản xuất, liên doanh liên kết. Trước kia ta nhận viện trợ tiền bạc móc míc rồi mang về tự mình làm lấy, một mình mình biết, một mình mình hay. Nay khác, sẽ là chung lưng chung vốn. Như vậy không những Liên Xô đóng góp về mặt cơ sở vật chất tài chính mà cả về mặt, - đây là điểm mới, theo anh Viện - "cách làm ăn"! Anh tiếp: "Trước kia rất nhiều xí nghiệp có những vị giám đốc không hiểu biết gì về ngành nghề cả nhưng vì trên đã cử xuống không thè nào thay, nhiều ban giám đốc công việc chưa dám ra dám cống cáo lên trên là hoàn thành kế hoạch, rồi nhận thưởng, liền hoan..." Nay thì nhất định không thè như thế được, vì có Liên Xô theo sát và kiểm soát, do đó ta phải làm ăn đúng hoàng hơn! May ra nhờ kế hoạch này và được sự kèm cặp dùi dài của Liên Xô, nền kinh tế của ta lại khá hơn chẳng?



anh nhà báo Đoàn Kết lại còn vớ vẫn hỏi thế có dụng chạm đến độc lập chủ quyền của ta không? Nghe câu hỏi biết ngay là của một anh Việt Kiều! Nếu là một phóng viên thông minh của một tờ báo trong nước thì đã không đặt câu hỏi dám dở ấy. Món độc lập chủ quyền ta có đau mà sợ mất cơ chứ? Anh Viện cũng nhắc lại

⇒ Dỉnh cao trí tuệ

hậu phương vĩ đại của các nước xã hội chủ nghĩa là khối COMECON. COMECON có kế hoạch đặc biệt giúp ta! Việt nam, Mông cỏ, Cuba, ba nước kém phát triển dần dần đuổi kịp các nước khác như Ethiopie, Bangladesh..., không những đuổi kịp mà còn qua mặt luôn!

Cũng nên biết rằng, khối COMECON chỉ cho phép Việt Nam cung cấp rau quả, hải sản và sức lao động tay chân; mà để cung cấp những thứ ấy người ta chả cần đến máy móc kỹ thuật tinh vi gì cả! Và điều nguy hiểm nhất cho dân tộc Việt Nam là nước ta sẽ vĩnh vễn là một nước nông nghiệp, không thể mở mang được, người dân Việt Nam sẽ mãi mãi chỉ là một thứ anh nuôi hạng nhì trong cái trại lính xã hội chủ nghĩa.

Sau khi chửi rủa bọn tư bản mà trong đó chỉ có những công ty không lồ siêu quốc gia đi tìm lợi nhuận tối đa ở các nước nghèo, và đồng đồng đồ-la bẩn thỉu nó đã mang tính đầu cơ (!), anh mang cho cái bọn lầy những hàng hóa đã cam kết bán cho Liên Xô mang ra bán ở Hồng Kông, Thái Lan, Nhật Bản, "mà mỗi chuyến đi các nước tư bản tạo điều kiện cho họ làm giàu, còn đi các nước xã hội chủ nghĩa thì chẳng lợi lộc bao nhiêu..."

Dê kết luận anh lên tiếng cảnh cáo: trong đấu tranh phải đánh vào một số người mới hôm qua còn là đồng chí. Và trong anh em thân thiết thì nhất định cũng có người sẽ chịu tổn thương, thậm chí phải hy sinh! Các đồng chí mình lo che gáy đi là vừa nhé!



Đọc xong bài phỏng vấn, người ta thấy nhẹ hẳn người! Nay người dân Việt Nam khơi phai lo nghĩ gì nữa, tất cả mọi việc đều có chuyên gia Liên Xô lo lắng hộ cho hết! Cách thức làm ăn, vốn liếng, quản lý vật chất, quản lý con người đều do Liên Xô vĩ đại đảm trách, ta chỉ lo tưới nước trồng rau, tha hồ nhàn! Nước tưới đều, rau già xấu ta ăn, rau xanh tốt ta đưa ông Liên Xô, ông mang về bán cho nhân dân Liên Xô anh em, được tiền lại mua hột giống, phân bón giao cho ta, thế là ta làm ăn lớn xã hội chủ nghĩa có kế hoạch hẳn hòi, khỏi lo lắng lối thôi! Nhà in nào bắt mạch được đà tiến của dân ta cứ việc in sẵn các bảng tiến tiến, chiến sĩ thi đua gánh nước, phó tiến sĩ phân bón,... cam đoan sẽ phát tài!

Cũng trong bài phỏng vấn anh Viện có nhắc lại kế hoạch 7 điểm của anh trong đó việc bang giao quốc tế phải dứt khoát đi với một bên, không bắt cả hai tay. Thế là chính sách đi giây của bác Hồ vĩ đại tiêu tung, chỉ có nước trả về cho bác trong lòng kiếng!



ngoài những bài giá trị như bài phỏng vấn anh Nguyễn Khắc Viên, còn có những bài châm phá thêm cho bức tranh Đoàn Kết tăng phản linh động, ví dụ như bài "Anh Chu Phạm Ngọc Sơn nói rõ thêm". Trong mục "Về những điều kiện nghiên cứu", ông giáo sư chủ tịch liên hiệp các hội khoa học kỹ thuật Thành Phố Hồ Chí Minh nói: "Về những điều kiện làm việc của tôi, không phải làm bê chúa và gánh nước đồ lên bê trên mái nhà, thực ra chúng tôi xách những xô nước lên từng hai và đặt trên kệ cao làm thí nghiệm (paillasse), thông ống cao su từ xô xuống ống sinh hàn và cho nước chảy xuống một xô khác để ở sàn nhà, xong lại xách xô ở sàn nhà đồ lên xô trên kệ để đảm bảo nước liên tục chảy trong ống sinh hàn (réfrigérant)".

Ôi cuộc đời ông tiến sĩ chủ tịch sao mà buồn vạy! Tối ngày xách xô dưới sàn đồ lên xô trên kệ, rồi lại xách xô dưới sàn đồ lên xô trên kệ, rồi lại xách xô dưới sàn... Nghỉ đến hình ảnh ông chủ-tịch-liên-hiệp-các-hội-khoa-học-kỹ thuật sinh hàn mà người đọc phát sốt rét.

Khoa học xã hội, khoa học kỹ thuật, hai bên cùng tiến thê thì làm gì mà chả tiến thẳng lên xã hội chủ nghĩa, qua làm gì thời kỳ quá độ cho mất thì giờ.



gười ta thường bảo chuyện phiếm vui cười, nghe qua rồi bỏ! Thế mà đọc những bài loại này, người ta cười mà không vui, nghe qua rồi đâm lo. Lo và thương cho dân mình... Sao mà cay đắng!

Le Anh Tuấn.

Mẹ Việt Nam

C

Ó lần, nói chuyện giốn với một thằng bạn người Pháp, tôi dịch cho hắn nghe câu chửi "thông dụng" nhất của tiếng Việt, câu chửi dung chạm đến người mẹ mà nhiều thanh-niên, kể cả một số thanh-niên có trình-độ đại-học vẫn dùng làm châm câu.

Thằng bạn ngạc-nghác hỏi tôi "Thế thì có gì là xúc phạm". Một lần nữa, tôi thấy thêm một sự khác biệt giữa ta và tây.

Người mẹ tay-phương chỉ tương-đương với bà mẹ Việt-Nam trong những năm đầu của đứa con, rồi sau đó vai trò và địa vị của bà giảm xuống khi nó lớn lên. Bà có đời sống riêng của bà, con bà cũng có đời sống riêng của nó. Bà ở một mình khi con đã có gia-dình và cuộc sống tự-lập. Bà sống những năm chót trong trại dưỡng lão. Khi bà chết rất có thể các con bà không có mặt tại đầu giường, bạn công việc làm hay được báo tin trễ.

Bà mẹ Việt-Nam thì rất khác. Các con bà là tất cả đối với bà. Người chồng hình như chỉ có một chỗ đứng phu so với các con bà. Nếu ông chồng chết hay bỏ đi lấy vợ bé vào lúc bà đã có vài đứa con rồi, có lẽ bà sẽ ở vạy mãi mãi nuôi con, vì đó mới là cái chính yếu của đời bà. Nếu bà có đánh ghen, hay có tái giá, nhiều khi cũng là để bảo vệ hoặc tim lấy một chỗ dựa cho các con hơn là cho chính mình.

C

ũng vì bà mẹ Việt-Nam chỉ sống cho con, cho nên chỗ đứng của bà trong các con cũng vô cùng quan-trọng. Mẹ có lẽ là giá trị cao quý nhất đối với người Việt-Nam. Cao quý đến nỗi mà khi phải đặt TỔ QUỐC lên trên hết chúng ta cố tình đồng hóa Nước với Mẹ.

Và có lẽ cũng vì bà là giá trị cao cả nhất mà bà mẹ Việt-Nam đã là nạn-nhân của biết bao nhiêu chuyện tiếc-đoạt, lạm-dụng hoặc trùu-tượng hóa đến nỗi chỉ còn rất ít liên hệ với thực-te.

Tôi đã đọc truyện "Chiếc chiếu hoa cạp điều" của Doãn Quốc Sỹ, nhà văn hiền lành đang bị chế độ cộng sản bắt giam và sắp đem ra xét xử về tội phản cách-mạng, phá hoại an-ninh xã hội chủ nghĩa.

Lê Mạnh Tường

Tôi đã say-mê câu chuyện đó, đã nghen-ngào, đã sung-sướng. Tôi thấy hình ảnh một bà mẹ Việt-Nam rất thực thà, rất gần và cũng rất đáng kính yêu.

Nhưng không phải ai cũng có cái tài của họ Doãn. Cho nên để tỏ sự tôn kính với bà hay để sử-dụng bà đặc-lực hơn trong việc truyền đạt một thông-điệp nào đó, người ta hay có khuynh hướng hoá trang bà mẹ Việt-Nam với cái hậu quả là đẩy bà xa cuộc sống.

T

hú thực tôi không mấy rung động với những hình ảnh bà mẹ Việt-Nam thường gặp trong các bài thơ, bài hát hay trong các bài văn có dụng ý kêu gọi.

Ở đây tôi hay gặp một bà cụ già xấu-xí (*mẹ già ở đất phù sa, mót nám mươi tuổi đã già như tám mươi*) và rất lạc hậu (*mẹ ngồi bệt đít ngón tay*). Tôi rất kính trọng các bà như thế, nhưng bảo rằng đó là bà mẹ Việt-Nam thì thực là khó quá.

Hình ảnh ấy có lẽ hợp với cu-cố Việt Nam hay bà nội, bà ngoại Việt-Nam thì đúng hơn là bà MẸ Việt-Nam.

Leo thang một bước nữa, có nhiều tác giả cho rằng bà mẹ Việt-Nam đã chết. Họ lập bàn thờ khấn nguyện.

Lại còn có một bà mẹ Việt-Nam làm tôi phát sợ. Đó là bà mẹ Việt-Nam của anh cán bộ giảng huấn. Sự thực cái làm chúng tôi phải ngồi yên, nghe lời dạy bảo vàng ngọc của anh không phải là kiến-thức của anh, mà là cái thân phận bai-binh của chúng tôi. Anh ta nói gì cũng đúng cả, bởi vì anh ta có súng. Kiến-thức của anh ta sơ sài một cách vĩ đại. Có lần anh ta dạy chúng tôi bài học lịch sử chiến tranh giải phóng của Việt Nam theo đó thì tướng Eissenhower là tư lệnh quân đội viễn-chinh pháp tại Đông Dương. Một lần anh ta dạy chúng tôi về chính sách nhân đạo của Đảng, anh ta bảo Đảng là mẹ Việt-Nam.

Tôi chưa bao giờ tưởng-tượng nỗi cái bà mẹ Việt-Nam ghê rợn ấy. Tình yêu của bà đối với lũ con sa cơ thất thế như chúng tôi là hai củ khoai mì mỗi ngày và ba thước khói đất phải

⇒ ME VIỆT NAM

đào từ sáng tới tối, dưới trời mưa tầm tã : là những câu thoa-mạ học thuộc lòng và lúc nào cũng sẵn-sàng "xuất khẩu" từ mồm bọn cai tù.

Bà mẹ Việt-Nam này thì xin lỗi, đi chõ khác chơi. Tôi chỉ muốn bàn tới những bà mẹ Việt-Nam hay xuất hiện trên thi ca. Các bà mẹ này dù là già hay đã chết đều rất thụ động, đều không hề can thiệp vào đời sống của những đứa con, đều chỉ biết chịu đựng và hầu như chỉ có một vai trò rất phụ thuộc trong đời sống hàng ngày. Khác hẳn với bà mẹ Việt-Nam mà tôi biết, là mẹ tôi và mẹ của các con tôi. Cũng khác hẳn với những bà mẹ của những thằng bạn tôi. Cũng khác hẳn với bà mẹ những đứa cháu tôi hay con các bạn tôi.



Các bà mẹ này không u sầu, thụ động. Họ rất tươi cười, rất ham sống, ngay cả trong cảnh khó khăn. Họ rất tích cực. Họ bảo vệ gia đình và con cái như con gà mái nuôi con. Họ nhào nặn con mình và họ tiếp tục sáng tạo ra đất nước. Mẹ tôi không ngồi đó bám đốt ngón tay suy nghĩ. Bà xách chổi lông gà rượt tôi khi tôi té vào đồ chơi của đứa trẻ hàng xóm.

Bà tôi cô tôi dạy học bài năm giờ sáng trước khi bà gánh hàng ra chợ. Đến tuổi trưởng thành rồi mà làm bay cũng khổ với bà. Và bà đã tạo ra tôi cả xác lẫn hồn, cũng giống hệt như bà mẹ mấy đứa nhóc của tôi hôm nay.

Bà mẹ Việt-nam có lẽ còn trẻ hơn các bà mẹ khác trên thế gian vì một hoàn cảnh lịch sử đau lòng.

Có nhiều bà mẹ bình thường thì quý con như vàng, nhưng gặp hoàn cảnh bi đát đã dám lấy một quyết định rất liều lĩnh là đặt đứa con lên chiếc tàu biệt xứ, cho nó đi tìm một cuộc sống mới. Từ đó, đối với Bà, đứa con vẫn là đứa con của Bà lúc ra đi, vẫn là đứa trẻ thơ, dù rằng giờ đây trên đầu nó đã lóm đóm những sợi tóc trắng. Còn đối với người con, Bà vẫn là Bà mẹ trẻ ngày nào. Nó vẫn chưa trưởng tượng nổi là giờ đây mẹ nó đã già, đã yếu. Thời gian đã ngưng lại : phút chia ly trở thành vĩnh cửu.

Nếu phải tả chân dung bà mẹ Việt-Nam, tôi sẽ bảo bà chàng ba mươi tuổi, có hai đứa con, đang làm rẫy ở Long-Khánh hay làm công-nhan một xí-nghiệp quốc-doanh nào đó ở Hà-Nội. Hay đang vắt và với hệ thống chuyên chở gốm ghiếc, thường có níu lấy gói hàng dù bị công an kéo đi xèn-xech.

Cũng có thể bà bán tiệm hay làm thư ký trong một công ty tại Los Angeles, San Jose hay Paris.

Nhưng dù làm gì và ở đâu bà vẫn có cái thiên chức muôn đời của người mẹ Việt-Nam giữ và nhào nặn tâm hồn và thể xác Việt-Nam. Ở trong nước bà bảo vệ tâm hồn trong trắng của đứa con, chống lại hệ-thống giáo-dục hận thù của đảng. Bà dạy nó tình thương yêu dùm bọc, dạy nó ngôn ngữ thực-thà, bảo cho nó biết cái khẩu-hiệu "Yêu nước là yêu chủ nghĩa xã hội" là tâm bầy.

Tại hải-ngoại bà dạy con nói tiếng của bà và kéo tai nó khi nó sô tiếng Anh, tiếng Pháp hơi nhiều hay khi nó quên lẽ giáo Việt-Nam. Bà còn hiệu lực hơn tất cả những luận thuyết cao siêu về bảo vệ văn-hóa dân-tộc.

Chiều nay khi xuống khỏi chuyến métro, bách bộ một đoạn đường về tới nhà tôi chắc chắn sẽ nghe lời bà gọi con : "Thằng cu, ra thưa ba đi làm mới về". Tôi bỗng thấy vui và yêu mẹ Việt Nam vô cùng.



Nhưng rồi tôi chợt nhớ tới một bà mẹ, Hạnh, và lòng tôi se lại. Hạnh bán dam tại khu nhà thờ Ngã Sáu. Hạnh hay la cà trong một quán cà phê với một đứa con gái bốn tuổi. Khi có khách Hạnh gởi đứa con cho quán. Thỉnh thoảng tôi hay tới quán cà phê đó. Không dám nói chuyện vì không biết phải nói gì nhưng tôi cũng hiểu một cách rất chắc chắn nỗi đau khổ của Hạnh.

Chồng là một sĩ quan miền Nam đã tử trận trước ngày 30 tháng 4 năm 1975. Hàng buôn mà Hạnh làm đã đóng cửa. Gia đình chồng cũng như gia đình bên Hạnh đều kiệt quệ, mấy người anh chồng đi cải tạo cũng không có tiền để thăm nuôi, vốn liếng buôn bán cũng không có. Hạnh đã kiếm đủ cách để cố nuôi cho được hai đứa con. Sau cùng đã phải làm cái việc mà Hạnh ghen tỵ nhất là đem thân xác cho người mua vui vì sự sống của các con.

Những lúc Hạnh đi khách, tôi thường bồng con bé hỏi han trò chuyện và cố tính tỏa đê ra đi ngay trước khi Hạnh trở lại. Hạnh chỉ là một trong vô số những người đàn bà xấu số mà hôm nay người ta có thể gặp ở bên nhà thờ Ngã Sáu, Ngã Ba Hàng Xanh hay rải rác bên đường Xô Viết Nghệ Tĩnh.

Trong tuyệt-đại đa-số họ không phải là gái

(xem tiếp trang 16)

ĐỜI SỐNG CỦA MỘT GIA ĐÌNH MAY MẮN TẠI SÀI GÒN

Sáu miệng ăn, ba người đi làm, ba học sinh.

Ông Tâm là một công chức hạng trung trước đây và được lưu dung dưới chế độ mới. Lương ít quá, các con lại bệnh luôn, ông nghỉ việc để làm thợ may. Làm việc 14 giờ mỗi ngày ông kiếm được 7000 đồng mỗi tháng. Người con trai lớn vừa tốt nghiệp bác sĩ được hai năm nay lương 5000 đồng. Bà giáo vẫn làm giáo sư cấp III trung học lương 4500 đồng.

Ngân sách gia đình như sau:

- Mỗi sáng mỗi người một nắm xôi:

$$40 \text{ đ} \text{ mỗi gói: } 40 \times 6 \times 30 = 7200 \text{ đ}$$

- Mỗi ngày 10 lon gạo, mỗi lon 250 gram, gia đình ăn gạo xấu:

$$120 \text{ đ} \text{ mỗi ký, } 120 \times 2,5 \times 30 = 9000 \text{ đ}$$

- Tiền chợ, với mức độ kham khổ:

$$500 \text{ đ} \text{ mỗi ngày: } 500 \times 30 = 15000 \text{ đ}$$

- Tiền cùi, mỗi ngày một ký cùi:

$$80 \text{ đ} \text{ mỗi ký: } 80 \times 30 = 2400 \text{ đ}$$

- Dầu hoi, điện, nước, bột giặt, ...:

Mỗi tháng 5000 đ

- Tổng cộng tối thiểu = 38600 đ mỗi tháng.

Trong khi lợi tức tổng cộng của gia đình là 16500 đ.

Làm thế nào để giải quyết bài toán không có giải đáp này? Ông Tâm một mặt chiết giảm "phẩm chất" của lương thực hàng ngày. Thay vì nấm sồi buổi sáng, mỗi người một củ khoai, khoai lang, rồi khoai mì, rồi lại khoai lang. Thỉnh thoảng lại xôi. Thực là cả một chiến dịch vừa đánh vừa đàm rất gay go với khẩu vị và bao tử. Số tiền ăn sáng dầu sao cũng không thể dưới 3000 đồng. Các bữa ăn cũng phải độn bắp khoai, và thay vì 9000 tiền gạo, ông Tâm đã kéo khoản lương thực chính này xuống còn 6000 đồng. Tiền chợ 500 đồng mỗi ngày thực đã quá hẹp khi mà một ký cá tạp giá tới 700 (cá lóc, trê ngon lên tới 1000 đ 1 ký), một quả trứng 50 đ, nhưng ông Tâm vẫn còn phải giảm. Khốn nỗi

không có cách nào tiền chợ mỗi tháng xuống dưới 12000 đ được cả, trừ phi là bỏ hẳn thức ăn và chỉ ăn cơm với muối và nước mắm, điều mà ông Tâm đã phải làm ít nhất 2 ngày mỗi tuần.

Cậu con trai bác sĩ tối về cũng phải giúp cha may cắt, như bà giáo Tâm mẹ cậu.

Nhưng một khoản chi tiêu mới lại xuất hiện: bắt đầu từ năm nay học sinh phải trả tiền học, 150 đ mỗi tháng cho mỗi em. Thêm một khoản chi bắt buộc 450 đ mỗi tháng cho gia đình.

Cũng bắt đầu từ năm nay, ông Tâm sơ bệnh tật hơn bao giờ hết. Không còn nhà thương thí nữa, đồ ăn và thuốc bệnh nhân phải trả. Đào đâu ra tiền nếu không may mắc bệnh? Bác sĩ ngay trong nhà cũng không làm gì được.

May mắn cho ông Tâm, một cậu em họ vượt biển sang Úc động lòng trắc ẩn, mỗi năm gửi cho ông Tâm một hai thùng đồ. Trị giá hai thùng đồ bằng tổng số lợi tức hàng năm của 3 người, một thợ may, một giáo sư và một bác sĩ.

Ong bà Tâm cảm ơn trời Phật, gia đình ông thực may mắn, có tới ba tiền lương cho sáu người, nhất là lại có viện trợ ở nước ngoài.

Trong một trăm gia đình, chưa chắc đã có được năm gia đình may mắn như gia đình ông.

Nếu có thì cũng chỉ có một mà thôi. Bởi gia đình kia chắc chắn phải là gia đình đảng viên may mắn được làm ở công an, hải quan. Hoặc là gia đình buôn bán chợ đen.

Giấc mơ của ông Tâm: có được một cái nhà ở mặt đường, để một tủ kem hay một thùng thuốc lá lè chắc cũng kiếm được năm ba trăm mỗi ngày. Nhưng giấc mơ ấy ông Tâm biết không thể nào thực hiện được, vì nhà ngoài mặt đường tệ nhất cũng phải ba cây vàng. Một cây vàng bay giờ giá nửa triệu bạc, gần ba năm lợi tức của gia đình ông.

Ông Tâm thở dài tuyệt vọng, nhưng trong thâm tâm ông tự an ủi là một trong những người may mắn nhất trên đất nước Việt Nam.

Đoàn Cơ (viết từ Sài Gòn)

"Đổi mới" tại Ba Lan.

Tướng Jaruzelski, lãnh tụ đảng cộng sản Ba Lan vừa đưa ra một chương trình cải tổ sâu rộng để cứu vãn nền kinh tế lụn bại của Ba Lan. Ông cũng đề nghị một cuộc trưng cầu dân ý vào cuối năm nay để dân chúng có thể chấp nhận hoặc bác bỏ chương trình này. Theo ông Jaruzelski, nếu thực hiện được kế hoạch đề nghị thì "Ba Lan sẽ có một bước ngoặt lịch sử".

Chương trình nói trên dựa trên nhu cầu người dân Ba Lan phải thắt lưng buộc bụng thêm nữa để đối phó với món nợ khổng lồ 35 tỷ mỹ kim, đồng thời ổn định sự rối loạn hiện hay của nền kinh tế. Về phía nhà nước, chương trình cải tổ dự trù cắt giảm khối nhân viên trong các bộ kiểm soát kinh tế, nhằm mục đích tăng thêm quyền

Chiến dịch "Những..." (tiếp theo trang 3)

Pháp-Lào", cùng các hội đoàn Việt Nam, Campuchia và Lào tại Pháp.

Một con tàu vượt biển, được hộ tống bởi tàu Hải quân Pháp, sẽ ngược dòng sông Seine đến cảng bến Đảo Thiên Nga ngay trước tượng Nữ thần Tự do, lúc 11 giờ 30 ngày 4 tháng 11. Một buổi lễ trọng thể được tổ chức nhân dịp này, với sự hiện diện của nhiều nhân vật trong chính quyền Pháp. Tàu đánh cá này dài 9 thước, đã rời Việt Nam ngày 25 tháng 5 năm 1987, chở 14 người vượt biển. Sau khi bị hải tặc cướp, mãi một tháng sau mới đến được Songkla, Thái Lan. Sau đó, nó được một tàu chở hàng đưa về cảng Le Havre ngày 23 tháng 10, để tham dự cuộc biểu dương trong chiến dịch "Những người mắc nạn vì tự do". Trong suốt thời gian chiến dịch, con tàu vượt biển sẽ được đặt trên một cái bệ ngay trước đài pháo thanh để làm biểu tượng cho vấn đề tỵ nạn trên thế giới. Sau đó nó sẽ được đưa vào cất giữ tại viện Bảo tàng Hải quân.

Cũng nên nhắc thêm là trong việc tổ chức chiến dịch này có sự đóng góp của Michel Tauriac là một ký giả và nhà văn, chuyên viên về Việt Nam. Trước đây, được nhiều cảm tình của Bắc Việt, ông đã là ký giả đầu tiên được phái đoàn Bắc Việt trao cuốn phim ký kết hiệp định Paris. Sau ngày 30 tháng 4 năm 75, ông đã phê bình thẳng thắn chế độ cộng sản Việt Nam. Được cho phép đến Việt Nam vào đầu năm 1986, khi trở về ông đã viết một loạt phóng sự kèm hình ảnh phơi bày sự phả sản của chế độ cộng sản. Cuốn tiểu thuyết mới nhất của ông mang tên "Jade" nói về mối tình của một ký giả trẻ người Pháp và một thiếu nữ Việt Nam, một mối tình đã kết thúc trên nóc một cao ốc Sài Gòn vào ngày 30 tháng 4 năm 75. Ông đã được thủ tướng Jacques Chirac gắn huy hiệu "Officier de l'Ordre National du Mérite" tại tòa Đô chánh Paris, ngày 26 tháng 10 vừa qua.

hành của các xí nghiệp trong việc quản lý sản xuất của cơ sở mình. Các chương ngai "quan liêu của quyền" sẽ được tháo gỡ để có thể phát triển kinh tế tư nhân. Chính quyền địa phương sẽ được bầu trực tiếp và sẽ có tiếng nói ở trung ương thông qua một viện thứ hai tại quốc hội Ba Lan. Chương trình còn dự trù thành lập các hiệp hội trong đó những "lập trường, quan điểm và quyền lợi khác nhau có thể được bày tỏ một cách công khai".

Công đoàn Solidarnosc đã lên tiếng về đề nghị này. Họ nhìn nhận chương trình cải tổ đưa ra là có chiều hướng tiến bộ, nhưng sự tiến bộ này còn quá đà dắt. Ông Jaruzelski không hề nhắc đến chuyện hợp thức hóa Solidarnosc hoặc chuyện công nhận một tổ chức đối lập thực sự.

Thế chế chính trị nào thì hậu quả kinh tế đó. Ở Ba Lan, ở Việt Nam hay ở nước nào cũng vậy, không thể khuyên khích người dân làm ăn khi không ai thấy được bảo đảm là mình sẽ được hưởng thành quả của công lao khó nhọc của mình, khi mà nhà nước vẫn độc đoán, toàn quyền lúc nào muốn thả cho làm thì thả, lúc nào muốn bóp cho chết thì bóp. "Đổi mới" tương lai ở Ba Lan cũng chẳng sáng sủa gì hơn "Đổi mới" hiện tại ở Việt Nam.

Tân thủ tướng cộng sản Việt Nam công nhận tình trạng đen tối của kinh tế

Trong một bài diễn văn dài đọc ngày 01/09/87, Phạm Hùng, 75 tuổi, người vừa được cử giữ chức vụ thủ tướng hồi tháng 6/87 tuyên bố: "Nền kinh tế nhà nước hiện đang rất tồi tệ, nạn lạm phát tiếp tục leo thang, đời sống dân chúng càng ngày càng khó khăn..." Kiểm điểm lại các thay đổi từ sau đại hội VI, Phạm Hùng tiếp tục: "Cho đến nay chưa có dấu hiệu nào cho thấy có sự tiến triển trong lãnh vực phân phối và lưu chuyển của hàng hóa. Giá cả ngày càng tăng mau chóng, trong khi đó ngân sách bị thâm thuỷ và các chi tiêu cũng không cắt giảm được. Dời sống của công nhân viên, của viên chức hối hả và của quân đội càng trở thành khó khăn hơn nữa.

Phạm Hùng cũng nhắc lại là sâu rãy cùng hạn hán đã làm cho vụ gặt hái đông xuân vừa qua mất trên một triệu tấn lúa, nhất là tại miền Bắc. Trong địa hạt kỹ nghệ có đôi chút khả quan, sản xuất tăng theo mức độ bình thường nhờ vào sự cung cấp các vật liệu, nguyên liệu và năng lượng đều dồi dào.

Nhắc lại một đề tài vừa thảo luận ở trung ương

(xem tiếp trang 16)

Mẹ Việt Nam (tiếp theo trang 13)

mãi dâm do sự lựa chọn. Họ đã bị đẩy vào cái thế bi-thương ấy vì gia đình và con cái. Đối với tôi họ cũng là những bà mẹ Việt-Nam, không những đáng yêu mà còn đáng thương một cách đặc-biệt.

Một lần tôi đi nghe trình diễn văn nghệ tại Hội Trí Thức Yêu Nước đường Nguyễn Thông. Ban văn nghệ lấy tên là Nhóm Ca Khúc Chánh Trị. Những người chủ trương là Trương Thìn, Trịnh Công Sơn và Phạm Trọng Cầu.... Bác-sĩ Trương Thìn cười cợt, đứa giỡn, pha trò với những "người đẹp Xô Viết Nghệ Tĩnh", những người như Hạnh, rồi giới thiệu bài hát "Đời gọi em đã bao lần" của Trịnh Công Sơn.

Trịnh Công Sơn và Phạm Trọng Cầu dàn dẽm, Thanh Hải hát (giọng hát rất phong-phú). Trong bài hát đó Trịnh Công Sơn coi những người đàn bà đó là thiếu hạnh kiêm, không có chiều sâu, không biết yêu, vv... và dạy họ "Hãy yêu khi đời đem đến một cảnh hoa giữa tâm hồn"

Những người đàn bà ấy không cần một cảnh hoa.

Họ chỉ muốn chén cơm, viên thuốc cho con họ. Họ chỉ cần những cái giản dị vô cùng. Nhưng cuộc đời, hay đúng hơn chế độ không đem đến được cho họ và tệ hại hơn nữa còn cướp mất của họ.

Thực là hổ đồ và lố bịch. Vơ đưa cả năm và dạy đời một cách vô giáo dục. Tôi nghĩ tới Hạnh và tôi nỗi xung.

Tôi vẫn tục. Nhưng xin quý vị và Trịnh Công Sơn yên chí. Tôi không sử dụng cau chửi mà tôi dịch cho thẳng bạn người Pháp. Tôi rất yêu và rất quý những bà mẹ Việt-Nam.

Lê Mạnh Tường

⇒ THỜI SỰ (tiếp theo trang 15)

dảng, Phạm Hùng xác nhận lại sự cần thiết phải chuyển một cách toàn diện từ cơ chế "tập trung quan liêu bao cấp" qua chế độ "kế toán xã hội chủ nghĩa", cho phép các xí nghiệp hoàn toàn tự trị. Chế độ "tập trung quan liêu bao cấp" cho phép giúp đỡ các xí nghiệp thua lỗ, do đó làm cho ngân sách nhà nước thiếu hụt. Trong tương lai thì các xí nghiệp sẽ phải trách nhiệm về các lợi tức cũng như về các sự thua lỗ của mình.

Lý thuyết nào cũng đẹp, lãnh tụ nào cũng tài ba nhưng... miệng nói một dằng mà tay làm một nẻo!... Đó chính là căn bệnh kinh niên của người công sản.***

THƯ ĐỌC GIẢ

Quý vị đọc giả thân mến!

THÔNG LUẬN dành riêng mục thư đọc giả để đón nhận tất cả những góp ý, phê bình của quý vị. Chúng tôi nghĩ rằng một khi muốn được người thành thật với mình thì trước tiên mình phải thành thật với người; bước chân đầu tiên, THÔNG LUẬN đã đi và sẽ theo đuổi mãi mãi, nay chỉ còn chờ những tiếng dội lại từ quý vị. Trong cái hạn hẹp của con người, chúng tôi có thể đúng và cũng có thể sai, mà việc đất nước thì vô cùng hệ trọng, do đó chúng tôi sẵn sàng đón nhận mọi ý kiến.

Nếu quý vị đồng ý, chúng ta là bạn đồng hành. Nếu quý vị không đồng ý thì chúng ta cùng thảo luận. Và để tôn trọng sự chính xác, chúng tôi mong quý vị cho biết tên thật và địa chỉ rõ ràng. Tất cả những thư nặc danh đều không được kể là thư đọc giả. Chúng tôi sẽ không nêu tên tác giả những thư đó trên báo nếu có lời yêu cầu.

THÔNG LUẬN đón chờ ý kiến của quý vị.

THÔNG LUẬN Nguyệt san Thông tin Nghị luận

Phát hành đầu tháng, mỗi năm 11 số
(tháng 7 và 8 chỉ ra một số)

Địa chỉ liên lạc:

THÔNG LUẬN
24 Square des Cottages
91200 ATHIS-MONS
FRANCE

Giá báo tại Âu Châu: 100 FF một năm 11 số
Phân phối đến đọc giả qua đường bưu điện

Ngân phiếu hoặc chi phiếu xin đề
THÔNG LUẬN

THÔNG LUẬN hoan nghênh và
cảm tạ mọi ủng hộ tài chánh của
thân hữu